

NGHIÊN CỨU**Một mùa Xuân Toàn Hồng**

BÌNH-NGUYỄN LỘC

Cũng như vào các năm khác, năm nay, ta cũng chưa được phép đốt pháo, thì kẻ viết bài này sẽ không bị tình nghi là làm quảng cáo cho hãng pháo Việt Nam Toàn Hồng.

Vả lại chúng tôi nói một câu chuyện cũ bảy ngàn năm của nước Việt Nam thì cũng không thể bị nghi là cộng sản.

Chúng tôi giải thích một trào đại có một cái tên rất là bí hiểm: trào HỒNG BÀNG trong truyền thuyết của ta là tên trào đại của nước XÍCH QUỖ.

Chữ Hồng thiên hạ viết Hồng là Lớn. Nhưng có lu bù chữ Hồng, thì Hồng là Lớn, nhưng biết đâu Hồng cũng lại là Đỏ. Nhưng rồi quý bạn đọc sẽ thấy, thật ra Hồng là Đỏ, vì có sự biến hóa ly kỳ Đỏ ra Lớn, và chính bài này giải thích sự biến hóa đó, mà chưa hề có ai nghĩ tới cả.

Cả hai thứ, từ tên nước, đến tên vua, đều đỏ.

Nhưng cái màu đỏ ấy, lại nói ra bằng tiếng Tàu. Có kỳ chưa? Do một câu thách thức của ông G. Coedes cố viện trường viện Viễn Đông bác cổ, chúng tôi ghi lại được những câu đối thoại của hai bà Trưng chẳng những chúng tôi còn ghi được cả các câu đối thoại của vua Hùng Vương, đúng thật ra là làm sao. Nhưng những câu ấy, toàn là tiếng Việt, hay nói cho thật đích xác, toàn là tiếng Mã Lai, vì ta là Mã Lai, và hiện ta cứ còn nói tiếng Mã Lai như thường.

Thế sao tên vua, tên nước lại là tiếng Tàu? Có người sẽ trả lời rằng vì vua đó là Tàu lai, theo truyền thuyết, nên mới đặt tên vua và tên nước như vậy.

Cũng tạm được. Nhưng ta nên xét sơ qua truyền thuyết của ta coi nó còn lại được cái gì. Cứ bằng vào TẢ TRUYỆN của Tả Khâu Minh và nhứt là XUÂN THU của Khổng Tử thì ta thấy rằng dưới đời nhà Chu, từ sông Dương Tử đổ xuống chỉ có một quốc gia độc nhứt là nước Tàu lai, đó là nước Sở, hay muốn đi sâu vào chi tiết hơn thế còn một quốc gia bé tí hơn là nước Huyền. Còn thì bao nhiêu quốc gia khác ở đó đều là các quốc gia Việt thuần chủng, tức Mã Lai thuần chủng.

Mặt khác, chúng tôi cũng đã trình chứng tích rằng bọn Việt ở nước Sở bất hợp tác với Tàu đều di cư đi Đài Loan, Nhật Bản, Việt Nam, Chiêm Thành, Phù Nam và cuối xa nhất là Nam Dương.

Nhưng nước Sở lại không hề được đặt tên là Xích Quỷ mà các nước khác cũng đã được Tả Khâu Minh cho biết cả tên lẫn vị trí, mà cũng chẳng có tên nước Xích Quỷ nào hết, trái lại thì cũng chẳng hề có trào Hồng Bàng.

Thuở đó, nước Tàu đã có văn minh rồi, sử của họ đã thành văn, vì họ chép có thể tạm gọi là rất đủ.

Tuy nhiên, ta không thể gạt bỏ truyền thuyết được vì kinh nghiệm đã cho giới khoa học thấy rằng có lừa lọc thế nào, cũng còn lại được cái gì ở các truyền thuyết, chớ không bao giờ chỉ là con số không.

Thế nên chúng tôi đàm nghi rằng có trực trặc kỹ thuật nói trong vụ Hồng Bàng, Xích Quỷ, đồng loại với vụ Văn Lang đã được giải thích trong quyển sử của chúng tôi, nước là nước của người Việt, nhưng lại mang tên Tàu.

Đàm nghi rồi chúng tôi tìm tòi và đã gặp người Việt thượng cổ còn sống sót ở đèo Mụ Già và mang MÀU DA ĐỎ (ocre rouge).

Cứ theo hai nhà cai trị kiêm tìm tòi Pháp thì thứ người đó có cái sọ Việt Nam rõ ràng và bộ ngữ vựng mà hai ông đó ghi lại cho thấy rõ ràng là họ nói tiếng Việt thượng cổ, có ít lắm cũng ngang hàng với vua Hùng Vương.

Những tiếng Việt thượng cổ ấy là cái khoen nối kết cho ta thấy rõ sự biến dạng của tiếng Mã Lai Nam Dương sang tiếng Việt.

Chẳng hạn:

Việt thượng cổ : A Ka

Việt kim : Ca

Chàm Bình Thuận: I Kan

Nam Dương : I Kán

Tất cả đều có nghĩa là CÁ.

Ta đã thấy cái màu đỏ ấy rồi. Nhưng nó vẫn cứ là tiếng Việt, hay tiếng Mã Lai, chớ không có bao giờ là Hồng là Xích cả.

Khi ta nói con Nhện thì người Việt thượng cổ ở đèo Mụ Già nói con Chuên, ta nói con trâu, họ nói Salu, ta nói Lá cây, họ nói Sula, ta nói Con trai, họ nói Kuân Truôi, ta nói Con gái, họ nói Kuan Guôi.

Chúng tôi còn bắt gặp một thứ người Việt da đỏ nữa. Đó là thổ dân ở Châu Mỹ mà Âu Mỹ gọi lầm là MỌI DA ĐỎ (Peaux rouges). Nhưng xét kỹ lại thì họ da vàng, và họ chỉ trét thổ chu lên da họ. Người ta lại vừa khám phá ra họ là Mã Lai.

Nhưng họ có nhiều liên hệ đến người Việt hay không? Có. Chúng tôi bắt được những cái dây nối kết sau đây, mà các khoen trung gian là người Nhật Bản:

Việt thượng cổ : *Ki*
Việt kim : *Cây*
Mã Lai Nam Dương: *Kây*
Nhật Bản : *Ki*

Như vậy có phải chăng Nhật Bản là Việt?

Ai nói trái lại, chúng tôi sẽ đưa ra lối năm ngàn biểu đối chiếu giữa tiếng Nhật và tiếng Việt thì người đó sẽ phải đồng ý, bởi không thể nào mà có được một cuộc vay mượn lớn lao quá sức như thế, giữa Nhật và Việt.

Giữa người Nhật và người da đỏ giả hiệu, lại có dây liên hệ rõ rệt:

Nhật: Mômô: Cây đào, hoa đào

Người da đỏ: Mômô: Cây đào hoa đào

Vậy chúng ta có thể viết ra đẳng thức:

Da đỏ Mỹ Châu: Việt

Danh từ Mômô, ta đã đánh mất thuở bị Tàu trực trị và vay mượn ĐÀO của Tàu. Nhưng thuở xưa thì ta nói là Mômô đấy.

Các nhà bác học Âu Mỹ cho rằng cái thế người Mã Lai da vàng ấy, trét đất thổ chu lên da họ để ngăn muỗi đốt. Nhưng chúng tôi thì thấy rằng họ chỉ làm thế để nhớ đến cái màu da của tổ tiên họ mà vì một cuộc hợp chủng nào hay vì khí hậu khác, màu đó biến mất đi.

Người da đỏ giả hiệu ấy giắt lông chim trên đầu y hệt như người Đông Sơn (Thanh Hóa).

Thế nghĩa là có một nhóm dân Việt đỏ thật sự ở đèo Mụ Già và một nhóm nữa, đỏ giả hiệu, đỏ để tưởng nhớ tổ tiên.

Còn ai mang màu da đỏ nữa hay không? Sử Tàu chép rằng khi họ đặt nên thống trị tại quận Nhật Nam thì có một thứ dân tên là dân Khu Liên, ở dưới Nhật Nam cứ đánh lên mãi, và chính một kẻ Khu Liên hợp tác với họ trong quận Nhật Nam, đã nổi loạn cướp một huyện ở đó và lập ra nước Lâm Ấp.

Ta phải hiểu rằng đó là danh xưng phiên âm chớ tiếng Tàu thì Khu Liên chẳng có nghĩa gì hết. Họ phiên âm theo lối tự xưng của dân đó. Mà Khu Liên là gì? Là sự đọc sai tiếng Tàu của các nhà nho ta chớ nó là Kú-lìl. KÚ-LÌL là gì? Là phiên âm tiếng Mã Lai KUNING có nghĩa là THỔ CHU.

Người Chăm nói tiếng Mã Lai Nam Dương đấy. Nhưng họ có 40% danh từ giống ta là một thứ Mã Lai khác hơn họ chút đỉnh. Họ lại cũng Điều Đề y hệt như người Khả Lá Vàng, người Giao Chi.

Đó là một khối da đỏ rất lớn làm chủ là 3 quốc gia Văn Lang, Lâm Ấp, Đạo Minh. Đạo Minh là tên nước của người Khả Lá Vàng tại Trung Lào đã bị người Cao Miên di cư tới diệt quốc để lập ra nước Chân Lạp. Người Việt thượng cổ mà chúng tôi nói đến từ này đến giờ, chính là người Khả Lá Vàng, chủ của nước Đạo Minh.

Nhưng màu da đỏ ấy không phải là màu da thật sự của một dân tộc mà chỉ là một bệnh sắc tố mà thôi (Albinos rouge). Trong quyển sử của chúng tôi, chúng tôi có trình diện cả một dân tộc đều mắc bệnh môi da (Albinos blanc) dân tộc ấy sống chung với người Phù Nam, và theo CỰU DƯƠNG THỦ thì sứ giả Phù Nam có bắt hai người da môi đem nộp cống cho vua Tàu, như là một món quà lạ.

Vậy bệnh sắc tố có thể lan tràn ra khắp nước mà cả một dân tộc đều mắc phải, và người da môi hiện nay cũng còn sống sót và cũng cứ da môi.

Bây giờ, ta có thể trở lại Xích Quỷ và Hồng Bàng được rồi đây.

Chúng tôi có đưa ra chứng tích rằng Xiêm (Syâm) tên cũ của nước Thái Lan, chỉ có nghĩa là Tù Binh. Người Thái Lan lập quốc bị Cao Miên và Miến Điện gọi thế, họ chẳng hiểu gì cả, nhưng cứ chấp nhận tên nước quá xấu ấy.

Thế thì ta, ta cũng có thể chấp nhận tên nước mà Tàu đặt cho ta mà ta không hiểu, mà Tàu đặt như vậy, vì thấy ta đỏ, cũng như Miến Điện, Cao Miên đặt tên nước Thái Lan là Xiêm (Syâm) vì quả người Thái từ Việt Nam di cư xuống đó thì bị họ bắt làm tù binh rồi sau mới lập quốc, khi được phóng thích.

Xích Quỷ, chắc chắn là cũng ở trong trường hợp của Syâm.

Nhưng Hồng Bàng thì hơi nhiều khê.

Các cụ ta xưa, cách đây nhiều ngàn năm hẳn là kể chuyện cho con cháu nghe, chỉ nói là Đỏ... gì ấy chớ không kể chuyện cổ tích bằng tiếng Tàu đâu. Nhưng đời sau, thấy cái Đỏ ấy quá vô lý, bởi rõ ràng đang là da vàng, bèn tự ý, sửa Đỏ ra Lớn với hai mục đích:

- 1) Các cụ nhà nho đòi sau quan niệm rằng nô m na là mách qué, nhứt là đối với tên trào đại, thành thử phải kể bằng chữ nho mới hay. Đỏ = Hồng (trong buổi đầu).
- 2) Về sau thì chữ nho Hồng phải là cái gì đó, chớ không chỉ là Đỏ vì ta không còn Đỏ nữa và cũng đã quên rằng tổ tiên ta là đỏ. Vậy các cụ viết chữ Hồng là Lớn, nó vừa hết nô m na, vừa oai hùng, vừa không vô lý bởi họ chẳng thấy có cái gì đỏ cả mà phải viết Hồng là Đỏ.

Nếu Hồng là Lớn thì Bàng cũng phải đi với Hồng. Mà chữ Bàng có thể đi với Hồng được chỉ có một chữ độc nhứt là Bàng: Lớn. Và Hồng Bàng: Vĩ Đại.

Nhưng Bàng đời xưa, vào cái thời mà các cụ vừa chuyển Đỏ ra Hồng, phải khác. Chữ Bàng đó phải ăn vào ý niệm đó. Như thế cái Bàng cổ thời ấy là cái gì? Chỉ có một chữ độc nhứt là đi với Hồng là Đỏ. Đó là chữ Bàng có nghĩa là Ở BÊN CẠNH.

Hồng Bàng = Người bà con đỏ ở bên cạnh.

Tại sao ở bên cạnh? Vì họ không thẳng dòng với dòng chánh. Dòng chánh vàng, còn họ thì đỏ, tức họ là chi thứ trong dòng, ở bên cạnh dòng.

Sự biến hóa của chữ Bàng này y hệt như sự biến hóa của chữ BÀN trong địa danh ĐỒ BÀN.

Ban đầu nó là CHÀ BÀNG, Bàng có G vì người Chăm phát âm có G. CHÀ BÀNG có nghĩa là KINH ĐÔ TẠM.

Các nhà khảo cổ đã biết tên đúng của kinh đô của Chiêm Thành tại Bình Định. Đó là Vijaya.

Nhưng sử ta gọi Kinh đô đó là Đồ Bàn rồi Chà Bàng, thế nghĩa là làm sao? Thường thì trở địa danh các xứ lạ, ta cũng noi gương các nước, nhứt đó là nước Tàu, vì thuở ấy ta chỉ có một cái gương độc nhứt đó là phiên âm. Nhưng Vijaya sao lại phiên âm thành Đồ Bàn hoặc Chà Bàng được?

Hẳn là không thể được. Như vậy, ta phải suy luận và kết luận rằng còn một danh xưng thứ nhì để chỉ Vjaya, nhưng không ai biết. Danh xưng Vijaya chỉ là tiếng Nam Phạn thì danh xưng thứ nhì là tiếng Chiêm Thành, bởi người Chăm cũng làm y hệt như ta, đặt hai tên cho một kinh đô, một tên văn vẻ bằng ngôn ngữ của quốc gia cho mượn văn hóa, một tên thứ nhì nô m na, chẳng hạn như Thăng Long, được dân chúng thời ấy gọi là Kẻ Chợ.

Chúng tôi tìm hoài mà không thấy người Chăm có danh từ nào giống gần hay giống xa gì với Đồ Bàn hết. Trái lại chúng tôi tìm được một danh từ hơi cổ của người Chăm. Đó là danh từ CHA BANG, nhưng có G.

Cha Bang là gì? Là một kinh đô tạm. Thế là đúng ngay boong. Quả thật Vijaya chỉ là một kinh đô tạm. Sử Chàm và sử ta nói đến Tháp Ngà, Tháp Đồng ở đó, xem có vẻ oai hùng lắm, nhưng nay không còn gì cả, trong khi đó thì ở Quảng Nam còn dấu vết rõ của ba kinh đô mà một lâu đời hơn hàng ngàn năm. Tại sao vậy? Tại là kinh đô tạm, nên họ chỉ cất sơ sạ, sử Chàm và sử ta nói cho lố ra. Không thể đổ thừa cho chiến tranh, bởi chính vì các kinh đô ở Quảng Nam bị đánh toi bời họ mới dời xuống đó, thế mà Quảng Nam còn, Bình Định lại mất! Bình Định không dấu vết chỉ vì Vijaya được xây cất tạm đó thôi, chớ sự thật thì Chà Bàn không có gì đáng kể hết. Có người nói là tại Lý Thánh Tôn đã đốt Chà Bàn nên mới không còn gì cả. Nhưng họ không biết rằng Lý Thánh Tôn chỉ đốt được thành phố vốn cất bằng gỗ lợp tranh còn đền thờ và đền vua thì bằng đá nếu có thì làm thế nào mà Lý Thánh Tôn đốt được. Xiêm đã phá Angkor bằng voi, mà phá còn không xong thì lửa sức mấy mà đốt được thành đá của Chàm, nếu họ xây cất cẩn thận như ở Quảng Nam.

Họ luôn luôn vọng tưởng Quảng Nam là trung tâm văn hóa rất lâu đời của họ, nên không kiến thiết lớn ở Vijaya.

Ở đây chiến tranh không có thủ vai trò làm mất dấu vết CHABANG, mà chỉ vì Chabang được xây cất sơ sài. Biết ngoại ngữ và tiếng cổ, đôi khi cũng hữu ích lắm, nếu không biết danh từ CHABANG thì không làm sao mà truy ra lý do của sự phiên âm kỳ khôi của các sử gia ta xưa.

Nhưng hiện nay thì ở Nam Dương, CHABANG chỉ còn cái nghĩa là CHÍNH PHỦ LÂM THỜI, hoặc tệ hơn, là TIỂU BAN, không biết trong xã hội Chàm, danh từ ấy biến đổi ra sao.

Vậy các nhà nho ta đã phiên âm khá đúng. Vì Tàu không có chữ CHA thì dùng chữ CHÀ có nghĩa là CHÀ ĐẠP còn Bàn thì hẳn khi xưa phải là Bàn có G vì người Chàm phát âm có G.

Bang là gì, ta không thể biết được vì danh xưng Chà Bàn đã bị người đời sau biến thành Đô Bàn, ta không thấy được cái chữ nho đó để hiểu Bàn là gì. Nhưng theo luật phiên âm của Tàu, mà ta theo sát thì sự phiên âm phải dung hòa hai tánh cách:

- 1) Có nghĩa
- 2) Giống âm đọc của ngoại quốc.

Như vậy, không thể muốn viết chữ Bàn tùy thích mà phải chọn chữ BÀN nào mà hợp với chữ CHÀ, mà có một nghĩa nào đó.

CHÀ là chà đập. Vậy chữ Bàn độc nhất có thể dùng được là chữ Bàn có nghĩa là MỘT BÊN. Chà đập cho nó bị dẹp sang một bên. Phiên âm như vậy chỉ vì luật

phiên âm bắt buộc chớ không chỉ vì khinh địch. Nếu ta dùng chữ CHÁ thì sắc âm quá xa, thành thử các nhà nho bắt buộc phải dùng chữ không đẹp tai.

Nhưng tại sao rồi CHÀ BÀNG lại hóa thành Đồ Bàn. Chúng tôi thấy có hai nguyên nhân, mà nguyên nhân nào cũng ổn cả.

- 1) Vì phép lịch sự quốc tế, ta sửa lại cho nó bớt xấu.
- 2) Nguyên nhân thứ nhì, xem ra cũng không phải là đáng vứt đi với vụ án Giản Phố Trại biến thành Đông Phố Trại. Chữ nho ĐỒ là RAU ĐẮNG, hơi giống chữ CHÀ và có kẻ lầm Chà ra Đồ.

Nhưng dầu do nguyên nhân nào thì chữ Bàn cũng phải được thay đổi cho nó ăn khớp với chữ ĐỒ mới xuất hiện, không còn giống chữ Bàn cũ được nữa.

Thế nên khi lầm tự dạng CHÀ ra ĐỒ thì chữ Bàn cũ không dùng được nữa. Vậy các cụ viết một chữ Bàn khác chuyển ra quốc ngữ thì không có G cho nó ăn khớp với ĐỒ.

BÀNG trong HỒNG BÀNG cũng thế nếu Hồng là đỏ thì Bàn phải là một bên vì danh xưng Hồng Bàn cổ có nghĩa là người bà con của chúng Việt không thẳng dòng ở bên cạnh dòng Việt, bởi y có màu da khác đại chúng tộc.

Nhưng Hồng không thể nào mà KHÔNG LÀ là Đỏ được bằng vào một nhân vật thượng cổ còn sống sót thật sự chớ không phải là giả thuyết. Chúng tôi không bao giờ làm giả thuyết bấp bênh mà luôn dựa vào chứng tích khoa học hoặc sự kiện còn thấy được.

Chúng tôi xin viết lại cái đoạn câu của truyền thuyết ta với ba lần biến hóa :

- I) Dân Đỏ, bà con không thẳng dòng của chúng Việt.
- II) Dân Hồng Bàn (Hồng ở đây là Đỏ, Bàn là ở bên cạnh)
- III) Dân Hồng Bàn (Hồng là Lớn, Bàn cũng là Lớn)

Nhưng BÀNG cũng có thể hiểu theo một nghĩa khác. Đa số đồng bào Thượng trên Cao nguyên, nói đích xác hơn, các nhóm Lạc bộ Trãi, tức là người Việt Nam không tiến, như người Lắc ở Đà Lạt, người Churu ở Dran, người Mạ ở Dilinh, người Di Trông ở Biên Hòa gọi tổ tiên là PÀNG.

Có ai ghép chữ Nho HỒNG và chữ Nôm PÀNG hay không? Có người Nhật Bản làm như vậy mỗi ngày. Họ ghép chữ MÓN của Lạc bộ Trãi là họ, với chữ XỬI là « nước » của Tàu để tạo ra danh từ XỬIMÔMÔ có nghĩa là CANH (để ăn cơm).

Ngày nay ta không làm cái chuyện sai nguyên tắc ấy nữa nhưng ngày xưa ta có làm. Ta ghép hai chữ Mã Lai IBU LICÁY với hai danh từ Tàu : ĐẠI VƯƠNG để tạo ra

BỔ CÁI ĐẠI VƯƠNG. Thế thì ta rất dám ghép HỒNG của Tàu với PÀNG của Lạc bộ Trãi để tạo ra Hồng Bàng nó có nghĩa là tổ tiên có màu da đỏ.

Tiện đây cũng xin nói sơ qua về khoa học. Khoa học chưa hề biết có một thứ bệnh sắc tố đỏ, mà chỉ biết có bệnh sắc tố trắng mà ta gọi là bệnh da môi (Bắc), bệnh bạc tạng (Trung), bệnh đôi môi (Nam).

Và khoa học vừa được đi khảo cứu về người Việt thượng cổ ở đèo Mụ Già có màu da đỏ thì chiến tranh bùng lên dữ dội, sau trận Điện Biên Phủ, và sau đó nữa thì đèo Mụ Già về tay miền Bắc, thế là các bác sĩ Pháp đành tiu nghỉu, và có lẽ nhân loại sẽ mù tịt về bệnh đó bởi thứ người Việt ấy sống sót không còn được mấy người và họ có thể đã chết hết rồi vì bom đạn.

Lại một vấn đề sử học lớn. Cứ bằng vào ngôn ngữ và cái sọ của người Việt thượng cổ ấy thì họ là Việt Nam, tức Mã Lai, nhưng một loại Mã Lai gốc Hoa Bắc, khác với Mã Lai chủ đất Hoa Nam cổ thời. (Sở, Ngô, Việt đến 40% danh từ)

Nhưng sử Tàu chỉ nói đến thứ da đỏ ấy thôi, ở Hoa Nam. Họ không ghi về chi tiết da đỏ, nhưng họ ghi về chi tiết ĐIỀU ĐỀ và người đèo Mụ Già ĐIỀU ĐỀ.

Như thế ta phải hiểu rằng người Việt, tức là người Mã Lai Hoa Bắc cũng có một nhóm da đỏ, nhưng vì quá lâu đời nên Tàu không có nói đến.

Nhưng cái thứ người Việt da đỏ ở Hoa Nam, đã làm danh tướng của Tàu nữa chớ không phải vừa, mặc dầu Tàu không hề nói rằng họ là người Việt.

Xem truyện đời Đường, ta thấy có một viên tướng kỳ lạ tên là Trình Giáo Kim.

- I) Thứ nhất, tướng Trình Giáo Kim không biết lễ giáo của Trung Hoa và có hành động và cử chỉ giống hệt « man di ».
- II) Thứ nhì, Trình Giáo Kim da đỏ.
- III) Thứ ba, Tàu có đủ thứ vũ khí tốt, nhưng viên tướng Tàu kỳ khôi ấy lại không sử dụng món vũ khí nào của Tàu cả mà chỉ sử dụng lưới rìu. Lưới rìu là vũ khí độc nhất của dân Việt ở Hoa Nam.

Lại giải thích một điểm nữa có thể gây thắc mắc. Người Mã Lai ở Trung Mỹ đã mất màu da đỏ, xin đừng ai hỏi tại sao mà có sự biến hóa kỳ lạ như vậy. Đã bảo đó

là một cái bịnh thì bịnh có thể lành, và vì nguyên nhân nào chưa ai biết tại sao là lại có một nhóm quá lớn mắc bịnh đỏ da.

Có người lại viết Hồng là con chim Hồng, để đối với Lạc, và bảo rằng thờ vật tổ là con chim lạc và con chim Hồng (Đào duy Anh). Nhưng chúng tôi đã đưa ra chứng tích đích xác rằng Lạc chỉ là lối phiên âm sai chữ Lai của Tàu cổ thời, chớ không có con chim Lạc nào trong vụ đó hết.

Khi mà chim Lạc đã bị chúng tôi đuổi bay mất rồi thì chim Hồng Học không có lý do đâu ở đó một mình nữa mà Hồng chỉ có thể là Đỏ, chớ không là chim Hồng Học, cũng không là Lớn được.

Viết sử thì có thể thỉnh thoảng làm giả thuyết được. Nhưng giả thuyết phải dựa trên một nền tảng kiên cố. Hồng là Đỏ thì có nền tảng, Xích Quỷ cũng thế, còn Hồng là chim Hồng Học và là Lớn thì chỉ là đoán mò một cách vu vơ và đó là tiểu thuyết kiếm hiệp chớ không còn là sử nữa.

Vậy đây là mùa xuân đầu tiên mà ta có một quan niệm khác về Hồng Bàng và Xích Quỷ, một mùa xuân hẳn phải vui tươi vì nó Hồng, với kỷ niệm dân tộc tổ tiên Hồng và Xích.

BÌNH-NGUYỄN LỘC

VĂN BÚT

Số 3 – Xuân Nhâm Tý

01-1972